

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2021/HC - ST

Ngày 07 - 6 - 2021

*V/v khiếu kiện hành vi hành chính về quản
lý Nhà nước trong lĩnh vực đất đai.*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thanh Danh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Xuân Điền

2. Ông Nguyễn Trung Tiến

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Mỹ Linh, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nhỏ, Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 51/2020/TLST-HC ngày 16 tháng 11 năm 2020 về việc “*Khiếu kiện hành vi hành chính về quản lý nhà nước trong lĩnh vực đất đai*”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2021/QĐST - HC ngày 17 tháng 05 năm 2021 giữa các đương sự:

- Người khởi kiện: Ông Huỳnh Tấn Q, sinh năm 1978

Địa chỉ: Số 35/11/178 Cao Lỗ, P 4, Q 8, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện: Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1951; địa chỉ: Số 117A/5, K 1, P 7, thành phố Bạc L, tỉnh Bạc Liêu.

- Người bị kiện: - Ủy ban nhân dân thành phố Bạc L, tỉnh Bạc Liêu.

Địa chỉ: Số 12, đường Trần Phú, K 4, P 3, thành phố Bạc L, tỉnh Bạc Liêu.

(Ông Nguyễn Văn D có mặt; Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Bạc L là người đại diện hợp pháp của Ủy ban nhân dân thành phố Bạc L, tỉnh Bạc Liêu có đơn đề nghị vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 07/10/2020, các bản khai, người khởi kiện là ông Huỳnh Tấn Q và người đại diện theo ủy quyền của ông Q là ông Nguyễn Văn D thống nhất trình bày : Nguồn gốc phần đất 351,58m² là của cha ruột ông Huỳnh Tấn Q là ông Huỳnh Văn C cho ông Q diện tích đất 9.137m² (trong đó có phần đất 351,58m² mà ông Q có yêu cầu). Năm 1996, Nhà nước đem xáng vào mức đất của ông Q, nhưng không có bồi thường. Từ khi mức đất đến nay thì phần đất này do nhà nước quản lý. Phần đất 351,58m² này ông Q không có chuyển nhượng cho người khác, khi Nhà nước có chính sách bồi thường thì phải bồi thường cho ông Q, nhưng Ủy ban nhân dân thành phố Bạc Liêu lại ban hành quyết định thu hồi và quyết định bồi thường phần đất 351,58m² cho 25 hộ dân khác là ảnh hưởng đến quyền lợi của ông Q. Do đó, ông Q yêu cầu Ủy ban nhân dân thành phố Bạc Liêu ban hành quyết định thu hồi và quyết định bồi thường cho ông Q đối với phần diện tích đất 351,58m², đất tọa lạc tại K 5, P 2, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

Tại văn bản số 4626/UBND-NC ngày 11/12/2020 người bị kiện Ủy ban nhân dân thành phố Bạc Liêu trình bày: Ngày 01/11/2000, Ông Huỳnh Tấn Q được Ủy ban nhân dân thành phố Bạc Liêu cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ 00090, với diện tích 4.237,0m², đất trồng lúa (giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thể hiện trừ lộ Bờ Tây 10m, kênh Bờ Tây 10m). Sau đó ông Q chuyển nhượng một phần diện tích cho người sử dụng ổn định, diện tích đất còn lại của ông Q đang sử dụng 213,80m², theo kết quả đo đạc của trung tâm kỹ thuật tài nguyên và môi trường tỉnh đo để thực hiện dự án xây dựng đường lộ Bờ Tây (nay là đường Ngô Quyền), diện tích đất nằm trong phạm vi giải phóng mặt bằng của ông Q là 10,50m², diện tích đất còn lại sau khi thu hồi 203,30m² (đo chưa hết thửa đất). Theo phương án đã được phê duyệt thì ông Huỳnh Tấn Q được bồi thường, hỗ trợ tại thửa đất số 1043, mảnh trích đo địa chính số 27, K 5, P 2 của Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ 01015, diện tích đất thu hồi 15,50m² đất trồng lúa, tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ 12.289.625đ, ông Q đã nhận tiền bồi thường vào ngày 13/01/2020.

Đến thời điểm thực hiện dự án tất cả những hộ dân có nguồn gốc từ thửa đất nhận chuyển nhượng của ông Q đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất có thể hiện kênh lộ Bờ Tây gồm có 25 hộ và sử dụng ổn định đến nay, được Ủy ban nhân dân phường xác nhận tại Báo cáo nguồn gốc đất số 207/BC-UBND ngày 02/8/2019; Báo cáo nguồn gốc đất số 281/BC-UBND ngày 25/11/2019. Ông Q đề nghị bồi thường phần đất kênh Bờ Tây là không có căn cứ để xem xét, giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay, người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu phát biểu quan điểm:

- Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến phiên tòa hôm nay, Thẩm phán; Hội đồng xét xử; Thư ký Tòa án đã thực hiện đúng các quy định của Luật Tố tụng hành chính, các đương sự chấp hành đúng quy định của pháp luật.

- Về nội dung: ông Q cho rằng phần đất có diện tích 351,58m² có nguồn gốc của ông Q nhưng năm 1996 khi nhà nước mức kinh đã không bồi thường cho ông,

đến năm 2018 khi nhà nước thi công dự án nâng cấp, mở rộng lộ Bờ Tây (nay là đường Ngô Quyền) thì nhà nước bồi thường cho 25 hộ dân nhưng không ra quyết định thu hồi, bồi thường cho ông diện tích trên là thiệt thòi quyền lợi của ông là không có căn cứ, vì thực tế phần đất nhà nước thu hồi của 25 hộ dân đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, còn phần đất ông Q yêu cầu là lộ Bờ Tây nhà nước không cấp cho ông. Đề nghị Tòa án áp dụng điểm a khoản 2 Điều 193 luật Tố tụng hành chính bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Q.

Tại phiên tòa, đương sự không cung cấp tài liệu chứng cứ gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, sau khi thảo luận, nghị án. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của ông Huỳnh Tấn Q là ông Nguyễn Văn D có mặt; Người bị kiện Ủy ban nhân thành phố Bạc L và người đại diện hợp pháp của Ủy ban nhân dân thành phố Bạc L, tỉnh Bạc Liêu có đơn đề nghị vắng mặt. Căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 158 Luật Tố tụng hành chính năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[1.2] Về đối tượng khởi kiện và thẩm quyền giải quyết: Ông Huỳnh Tấn Q yêu cầu Ủy ban nhân dân thành phố Bạc L ban hành quyết định thu hồi và ban hành Quyết định bồi thường đối với diện tích đất 351,581m², đất tọa lạc tại K 5, P 2, thành phố Bạc L, tỉnh Bạc L cho ông Q. Căn cứ theo quy định tại khoản 3 Điều 3, khoản 1 Điều 30 và khoản 4 Điều 32, khoản 1 Điều 115 Luật Tố tụng hành chính thì hành vi hành chính nêu trên mà ông Q khởi kiện là đối tượng khởi kiện vụ án hành chính và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Bạc L.

[1.3] Về người bị kiện: ngày 16/11/2020 Tòa án nhân dân tỉnh Bạc L thông báo thụ lý người bị kiện là Ủy ban nhân dân Thành phố Bạc L, Chủ tịch ủy ban nhân dân thành phố Bạc L. Nay Tòa án xác định người bị kiện là Ủy ban nhân dân thành phố Bạc L.

[1.4] Về thời hiệu khởi kiện: Ngày 25/11/2019 Ủy ban nhân dân thành phố Bạc L ban hành Quyết định số 233/QĐ- UBND thu hồi diện tích 10,5m² đất trồng lúa của ông Q, đến ngày 24/12/2019 ban hành quyết định 317/QĐ- UBND chi trả tiền bồi thường cho ông Q số tiền 112.289625 đồng. Ông cho rằng phần đất của ông nhưng Nhà nước bồi thường cho 25 hộ dân. Đến ngày 07/10/2019, ông Q nộp đơn khởi kiện đến Tòa án nhân dân tỉnh Bạc L, căn cứ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 116 Luật Tố tụng hành chính thì thời hiệu khởi kiện của ông Q vẫn còn.

[2] Xét hành vi không ban hành quyết định thu hồi và ban hành Quyết định bồi thường của Ủy ban nhân dân thành phố Bạc L:

[2.1] Về nguồn gốc đất: ông Q trình bày là do cha ruột là ông Huỳnh Văn C cho trước năm 1996 diện tích 9137m² đất trồng lúa nước, khi cho không làm giấy tờ không có gì chứng minh, khi cho thì ông C chưa được cấp giấy và ông Q cũng

không kê khai đăng ký, chưa được cấp giấy. Khi nhà nước mức (đào) kênh và làm lộ Bờ Tây vào năm 1996 đã mức vào phần đất của ông với diện tích 351,58m², phần đất ông Q còn lại 4.237m², ông Q đã kê khai và được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất vào năm 2000(khi cấp đã trừ lộ Bờ Tây 10m và kênh bờ tây 10m), ông sử dụng đến năm 2003 thì chuyển nhượng lại toàn bộ diện tích trên cho ông Triệu Văn H, ông Triệu Văn H đã phân lô bán nền cho nhiều người khác (theo bản tự khai ngày 9/3/2021) cũng như lời khai của người đại diện theo ủy quyền của ông Q là ông D tại Tòa thì phần đất ông Q yêu cầu không liên quan đến phần đất của 25 hộ dân bị ảnh hưởng trong dự án.

[2.2]Theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông Q cấp ngày 01/11/2000 số thửa 968 tờ bản đồ số 01 diện tích 4237m² tọa lạc tại P 2 Thị Xã Bạc L thể hiện rõ kênh Bờ Tây 10m, Lộ bờ Tây 10m không nằm trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông Q.

[2.3]Tại công văn 4626/UBND-NC ngày 11 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban nhân dân thành phố Bạc L đã khẳng định dự án xây dựng lộ Bờ Tây có 25 hộ có đất nguồn gốc của ông Q nhưng nhận chuyển nhượng từ ông H đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã được bồi thường. Riêng ông Q có đất bị thu hồi trong dự án này diện tích thu hồi là 15,50m² đã nhận xong tiền bồi thường là 12.289.625đ. Đối với yêu cầu Ủy ban nhân dân thành phố Bạc L ra Quyết định thu hồi và ban hành Quyết định bồi thường là không có cơ sở xem xét.

[2.4]Hội đồng xét xử xét thấy, theo khoản 1 Điều 78 luật Tổ tụng hành chính 2015 quy định: “*Người khởi kiện có nghĩa vụ cung cấp chứng cứ khác để bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của mình; trường hợp không cung cấp được thì phải nêu rõ lý do.*” . Ông Q là người khởi kiện thì phải có nghĩa vụ chứng minh phần đất 351,58m² là của ông, ông cho rằng được cha ruột là ông C cho nhưng không có bất cứ tài liệu chứng cứ nào chứng minh cho yêu cầu của mình. Nếu như xác định là đất của ông thì sao từ năm 1996 đến nay ông không khiếu nại hay khởi kiện tại cơ quan có thẩm quyền, sau khi nhà nước mức kinh diện tích của ông kê khai là 4237m² (trừ lộ Bờ Tây 10m, kênh bờ tây 10m) ông cũng không có ý kiến gì. Do đó, việc ông Q khởi kiện yêu cầu Ủy ban nhân dân thành phố Bạc L ban hành quyết định thu hồi và ban hành quyết định bồi thường cho ông Q đối với phần diện tích đất 351,58m² cũng như ý kiến của người đại diện theo ủy quyền của ông Q là không có căn cứ xem xét.

[3] Đối với ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu là có căn cứ, được chấp nhận.

[4] Án phí hành chính sơ thẩm: Ông Huỳnh Tấn Q phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các Điều 30, Điều 32; khoản 1 Điều 78; khoản 1 Điều 158; điểm a khoản 2 Điều 193, Điều 348 của Luật Tổ tụng hành chính;

- Căn cứ khoản 1 Điều 32 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/. Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Huỳnh Tấn Q về việc yêu cầu Ủy ban nhân dân thành phố Bạc Liêu ban hành quyết định thu hồi và ban hành quyết định bồi thường cho ông Q đối với phần diện tích đất 351,58m², đất tọa lạc tại K 5, P 2, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

2/. Về án phí hành chính sơ thẩm: Ông Huỳnh Tấn Q phải chịu 300.000đ. Ông Q đã nộp tạm ứng án phí 300.000đ theo Biên lai thu số 0014950 ngày 13/11/2020 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Bạc Liêu được chuyển thu án phí.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- TANDCC tại TP.HCM;
- VKSND tỉnh BL;
- Cục THADS tỉnh BL;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, THC.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA:**

Lê Thanh Danh